

## MỤC LỤC

<b>I. ĐẶT VẤN ĐỀ</b> .....	1
<b>1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến:</b> .....	1
<b>2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến.</b> .....	2
<b>3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.</b> .....	2
<b>3.1. Thời gian nghiên cứu:</b> .....	2
<b>3.2. Đối tượng nghiên cứu:</b> .....	2
<b>3.3. Phạm vi nghiên cứu:</b> .....	2
<b>4. Phương pháp nghiên cứu:</b> .....	2
<b>II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN</b> .....	4
<b>1. Hiện trạng vấn đề:</b> .....	4
<b>1.1. Cơ sở lý luận:</b> .....	4
<b>1.1.1. Quan điểm về hoạt động khởi động:</b> .....	4
<b>1.1.2. Vai trò của hoạt động khởi động:</b> .....	4
<b>1.2. Cơ sở thực tiễn:</b> .....	4
<b>1.2.1. Thuận lợi:</b> .....	4
<b>1.2.2. Khó khăn:</b> .....	5
<b>2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề.</b> .....	6
<b>2.1. Tính mới của giải pháp:</b> .....	6
<b>2.2. Cách thức thực hiện sáng kiến:</b> .....	6
<b>2.2.1. Khởi động với một tình huống có vấn đề:</b> .....	7
<b>2.2.2. Khởi động với một mẫu chuyện:</b> .....	8
<b>2.2.3. Khởi động bằng một hình ảnh, một thước phim, một video có liên quan đến bài học:</b> .....	10
<b>2.2.4. Khởi động dưới dạng tổ chức trò chơi:</b> .....	11
<b>2.2.4.1. Quay lưng giải thích từ khóa:</b> .....	12
<b>2.2.4.2. Trò chơi “Ô chữ lịch sử”:</b> .....	13
<b>2.2.5. Khởi động bằng cách sử dụng bài hát, bài thơ:</b> .....	13
<b>3. Kết quả triển khai áp dụng sáng kiến kinh nghiệm:</b> .....	14
<b>4. Hiệu quả của sáng kiến.</b> .....	15
<b>4.1. Hiệu quả kinh tế:</b> .....	15
<b>4.2. Hiệu quả xã hội:</b> .....	15
<b>5. Tính khả thi.</b> .....	16
<b>6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến.</b> .....	16
<b>III. KẾT LUẬN</b> .....	17
<b>1. Kết luận:</b> .....	17
<b>2. Kiến nghị:</b> .....	17

## **DANH MỤC VIẾT TẮT**

- 1. GV:** Giáo viên
- 2. HS:** Học sinh

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

### 1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến:

Một nhà văn Mỹ đã nói rằng:

*“Người thầy trung bình chỉ biết nói  
Người thầy giỏi biết giải thích  
Người thầy xuất chúng biết minh họa  
Người thầy vĩ đại biết cách truyền cảm hứng”*

Quả thực việc truyền cảm hứng (gây hứng thú) học tập cho học sinh rất quan trọng và cần thiết. Học sinh có hứng thú với môn học, yêu thích bộ môn, mới ham học và mới có được kết quả học tập tốt. Bởi vậy, vấn đề đặt ra đối với người giáo viên là: Cần làm thế nào để tạo hứng thú cho học sinh, lôi cuốn các em vào bài học? Phải làm gì để có thể “thắp lửa đam mê” ở các em?

Hơn nữa, năm học 2023-2024 là năm học thứ ba thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội. Việc đổi mới chương trình sách giáo khoa gắn liền với việc đổi mới phương pháp và hình thức, kỹ thuật dạy học. Để đạt được hiệu quả trong việc đổi mới sách giáo khoa, việc vận dụng các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực có ý nghĩa đặc biệt trong việc phát huy sự tham gia tích cực của học sinh vào quá trình dạy và học, kích thích tư duy sáng tạo và sự hợp tác làm việc của học sinh. Qua thực tế đứng lớp, tôi nhận thấy ở tất cả các môn học, các thầy cô đều hướng đến việc đổi mới trong hoạt động hình thành kiến thức là chủ yếu mà chưa quan tâm đúng mức tới hoạt động khởi động cũng như vai trò của khởi động trong việc định hướng tiết dạy. Một trong những yếu tố tạo nên thành công cho tiết học là hoạt động khởi động, là hoạt động đầu tiên khơi gợi nguồn hứng thú cho cả thầy và trò trước khi bước vào bài mới, tạo tâm lý tích cực cho học sinh để các em chủ động và tích cực khai thác, khám phá kiến thức mới. Bên cạnh đó hoạt động này còn khơi dậy niềm đam mê, bồi đắp tình yêu lâu bền đối với môn học.

Mặc dù là hoạt động đầu tiên nhưng hoạt động khởi động này chưa được hướng dẫn trong các tài liệu lý luận dạy học cũng như trong các sách giáo viên. Để làm được điều này nhất định phải thực hiện thành công việc chuyển từ phương pháp học nặng nề về truyền thụ kiến thức sang dạy cách học, cách vận dụng kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành năng lực và phẩm chất nhằm phát huy tính tích cực của học sinh. Tuy nhiên, để tạo được phần khởi động đa dạng, phù hợp với nội dung bài học, với đặc điểm từng lớp học.. không phải là điều dễ dàng đối với một số giáo viên hoặc quá trình tổ chức còn rời rạc, vẫn nặng nề kiến thức khiến học sinh nhàm chán hoặc không hứng thú.

Nhận thức tầm quan trọng của hoạt động khởi động, và xuất phát từ những lý do mang tính thực tiễn đó cùng với kinh nghiệm đứng lớp giảng dạy của bản thân, tôi đã mạnh dạn lựa chọn đề tài **“Một số biện pháp tạo hứng thú học phân môn Lịch sử cho học sinh thông qua hoạt động khởi động tại trường THCS Thanh Liệt”** để chia sẻ cùng các đồng nghiệp với mong muốn được đóng góp những kinh nghiệm nhỏ bé của mình vào sự nghiệp giáo dục của huyện nhà.

Thông qua biện pháp này có thể giúp bản thân có cơ hội trao đổi nhiều hơn với quý thầy cô đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường để tìm ra được những biện pháp, giải pháp tốt và hiệu quả giúp các em học sinh chủ động, tích cực và cuốn hút hơn trong việc tìm hiểu nội dung của bài mới.

## **2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến.**

- Đáp ứng yêu cầu chương trình đổi mới sách giáo khoa hiện nay.
- Nâng cao chất lượng hiệu quả dạy và học của thầy và trò trong nhà trường THCS.
- Góp phần nâng cao trình độ chuyên môn vận dụng các phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy phân môn Lịch sử trong nhà trường.
- Giúp bản thân người dạy cũng như đồng nghiệp bổ sung vào kỹ thuật dạy học bộ môn của mình cũng như bài học thực tiễn.
- Góp phần đẩy mạnh phong trào tự học, tự nghiên cứu của những giáo viên dạy các môn học xã hội nhất là môn Lịch sử tăng cường trao đổi góp ý kiến thảo luận nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, khả năng tự học, tự đọc, bồi dưỡng thực hiện phương châm học thường xuyên và học suốt đời.
- Việc nghiên cứu đề tài nhằm tạo hứng thú cho học sinh trong quá trình học tập phân môn Lịch sử cũng như đem lại hiệu quả tốt cho công tác giảng dạy của giáo viên trong thời kì đổi mới.
- Nghiên cứu đề tài còn nhằm thúc đẩy phát triển tư duy, trí tuệ của học sinh trong quá trình vận động để tiếp cận, tìm tòi và khám phá đối tượng nghiên cứu một cách chủ động tích cực nhất.

## **3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.**

**3.1. Thời gian nghiên cứu:** Từ năm học 2023-2024.

**3.2. Đối tượng nghiên cứu:**

“Một số biện pháp tạo hứng thú học phân môn Lịch sử cho học sinh thông qua hoạt động khởi động tại trường THCS Thanh Liệt”

**3.3. Phạm vi nghiên cứu:** Trường THCS Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì.

## **4. Phương pháp nghiên cứu:**

Để thực hiện đề tài này, tôi đã áp dụng một số phương pháp sau:

- Phương pháp nghiên cứu, phương pháp trực quan.
- Phương pháp tổng hợp, phân tích, so sánh, đối chiếu, ...

- Phương pháp thực nghiệm.
- Phương pháp trao đổi, thảo luận.
- Phương pháp điều tra.

## II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

### 1. Hiện trạng vấn đề:

#### 1.1. Cơ sở lý luận:

##### 1.1.1. Quan điểm về hoạt động khởi động:

Khởi động là hoạt động đầu tiên, hoạt động này nhằm giúp học sinh huy động những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của bản thân về các vấn đề có nội dung liên quan đến bài học mới. Hoạt động khởi động sẽ kích thích tính tò mò, sự hứng thú, tâm thế của học sinh ngay từ đầu tiết học.

Hoạt động khởi động thường được tổ chức thông qua hoạt động cá nhân hoặc hoạt động nhóm sẽ kích thích sự sáng tạo, giúp học sinh hình thành năng lực hợp tác, tinh thần học hỏi, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ. Chuẩn bị phần khởi động như thế nào cho hiệu quả phải dựa vào nội dung bài, đối tượng học sinh và cả điều kiện của giáo viên.

##### 1.1.2. Vai trò của hoạt động khởi động:

Mỗi tiết học là một hoạt động tổng thể diễn ra trong thời gian 45 phút bao gồm 4 hoạt động cơ bản: khởi động, hình thành kiến thức mới, luyện tập và vận dụng. Hoạt động khởi động có ý nghĩa quan trọng với thành công của tiết học.

Trước hết, hoạt động khởi động sẽ tạo nên sự hấp dẫn, hứng thú với học sinh ngay từ giây phút đầu tiên. Một khởi động bài học hiệu quả trước tiên là phải tạo được hứng thú cho học sinh. Trong hoạt động học tập, hứng thú có vai trò hết sức quan trọng, thực tế cho thấy hứng thú đối với các bộ môn của học sinh tỉ lệ thuận với kết quả học tập của các em. Không phải bất cứ học sinh nào đều có sẵn niềm yêu thích đối với môn học. Vì vậy, nhiệm vụ của hoạt động khởi động là phải khơi gợi hứng thú đối với bài học và hơn thế nữa còn khơi dậy niềm đam mê, gây dựng, bồi đắp tình yêu lâu bền đối với môn học.

Bên cạnh đó, nó còn giúp học sinh ôn tập, củng cố lại nội dung của bài cũ đồng thời là sự chuẩn bị cho bài học mới. Chính vì vậy, việc tìm kiếm các ý tưởng sáng tạo để tổ chức các hoạt động khởi động là điều rất cần thiết trong mỗi tiết học. Muốn như vậy, hoạt động khởi động cần tạo ra mâu thuẫn trong nhận thức cho học sinh. Đây là tiền đề để thực hiện một loạt các hoạt động hình thành kiến thức, tìm tòi, giải quyết vấn đề. Và tất nhiên giáo viên phải là người có ý tưởng, có biện pháp gợi mở vấn đề của bài học, kích thích trí tò mò và tạo hứng thú cho các em học sinh.

#### 1.2. Cơ sở thực tiễn:

##### 1.2.1. Thuận lợi:

Trường THCS Thanh Liệt – nơi tôi đang trực tiếp công tác là trường thuộc top đầu của huyện, nơi có phương pháp giáo dục hiện đại, kết hợp hài hòa giữa lí

thuyết và thực hành, cùng rất nhiều những hoạt động ngoại khóa, giúp học sinh phát triển toàn diện bản thân. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ giáo viên nhà trường giàu kinh nghiệm, nhiệt huyết, đồng thời được nhà trường luôn quan tâm và hỗ trợ trong quá trình giảng dạy.

Thêm vào đó, Thanh Liệt là quê hương của Tiên Triết Chu Văn An - và Đô Hồ Đại Vương Phạm Tu nên học sinh có truyền thống hiếu học.

### 1.2.2. *Khó khăn:*

Qua nhiều năm trực tiếp tham gia giảng dạy trên lớp và tham gia dự giờ các đồng nghiệp, bản thân nhận thấy đa số giáo viên đều có tinh thần tự đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh. Tuy nhiên, phần lớn các thầy cô giáo đều hướng đến việc đổi mới trong hoạt động hình thành kiến thức là chủ yếu, chưa quan tâm đúng mức tới hoạt động khởi động cũng như vai trò của hoạt động khởi động trong việc định hướng tiết dạy, tạo tâm lý tích cực cho học sinh để các em chủ động và tích cực khai thác, khám phá kiến thức mới nhằm đạt được mục tiêu giáo dục đề ra. Trong thực tế, hầu hết giáo viên khi thiết kế hoạt động khởi động thường chỉ là theo hình thức giới thiệu qua chút đề vào bài, như vậy sẽ tiết kiệm được nhiều thời gian dành cho hoạt động hình thành kiến thức mới... Do đó, tiết học tương đối khô khan, nặng về lý thuyết và giảng mà thiếu đi sự hợp tác tích cực của học sinh.

Một số ít giáo viên có những hạn chế nhất định như: giáo viên vẫn chưa mạnh dạn vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào việc thiết kế các hoạt động dạy học trong đó có hoạt động khởi động. Do đó, học sinh sẽ cảm giác mệt mỏi, thụ động trong việc tiếp nhận kiến thức. Hơn nữa, việc thiếu những dẫn chứng sinh động trong thực tế cũng như thiếu những dụng cụ trực quan làm cho hoạt động khởi động trở nên khô khan, nhàm chán, không gây được hứng thú đối với học sinh. Vì vậy, hệ quả tất yếu là chất lượng tiết học có nhiều hạn chế.

Một số giáo viên vẫn còn tâm lý môn mình là môn phụ nên chưa thực sự đầu tư trong soạn giáo án, tìm hiểu nội dung kiến thức mới thành ra bài dạy gây nhàm chán, không tạo được sự hứng thú cho người học. Trên thực tế, trong quá trình giảng dạy bộ môn này đối với hoạt động khởi động thì chủ yếu giáo viên đang sử dụng phương pháp dạy học truyền thống. Do đó, chưa kích thích được học sinh chủ động, tích cực trong việc học, không chủ động tìm hiểu kiến thức, vào lớp không chú ý nghe giảng, về nhà không xem bài, không học bài.

Ngoài ra, do việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy chưa tốt nên một số giáo viên còn ngại, còn lung túng, bỡ ngỡ và chưa xác định được sẽ tiến hành hoạt động mở đầu bài học như thế nào cho học sinh được cuốn hút, tạo sự chú ý và kích thích khả năng tìm tòi, khám phá kiến thức mới của các em.

Bên cạnh đó, học sinh THCS là độ tuổi mà các em đang có sự chuyển biến về

tâm lý, độ tuổi này các tác động xấu từ bên ngoài dễ ảnh hưởng đến hành vi và việc làm của các em. Tâm lý học sinh nhìn chung không quan tâm và hứng thú nhiều với phân môn Lịch sử nên dẫn đến việc đầu tư của các em vào bài học còn hạn chế.

Để điều tra mức độ hứng thú của tiết học khi chưa đổi mới thực hiện hoạt động khởi động đối với học sinh, tôi đã sử dụng phương pháp dùng phiếu điều tra, phương pháp đàm thoại tiến hành khảo sát chất lượng phân môn Lịch sử ở một số lớp, kết quả thực tế các em học sinh cũng chịu khó học tập nhưng độ hứng thú không cao:

Tổng số HS	Mức độ hứng thú của học sinh			
	Rất hứng thú	Hứng thú	Bình thường	Không hứng thú
159	20 (12,6%)	31 (19,5%)	80 (50,3%)	28 (17,6%)

Tôi hiểu rằng bản thân người giáo viên phải chú ý đổi mới phương pháp, thực hiện linh hoạt hoạt động khởi động để tăng độ hứng thú với học sinh, thông qua những tiết học này học sinh sẽ được chủ động tìm hiểu kiến thức từ đó giúp các em sáng tạo, đoàn kết với nhau trong học tập.

## **2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề.**

### **2.1. Tính mới của giải pháp:**

Biện pháp là sự tổng hợp, thực nghiệm và đúc kết lại được những kỹ năng, biện pháp thực hiện hoạt động mở đầu bài học được tốt nhất, hiệu quả nhất, cho các em học sinh, kích thích sự tò mò, khám phá và chiếm lĩnh, chinh phục kiến thức ở các em.

Biện pháp đáp ứng được một phần nào đó nhu cầu đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất học sinh trong các trường phổ thông nói chung và trường THCS Thanh Liệt nói riêng.

Phù hợp với nguyện vọng của học sinh và sự phát triển của xã hội trong yêu cầu khả năng tự nhận thức lĩnh hội, năng động, sáng tạo làm chủ bản thân của học sinh. Giúp cho giáo viên, học sinh hiểu rõ hơn và có thể thực hiện tốt được hoạt động mở đầu bài học. Từ đó, giáo viên có thể định hướng và tổ chức được các phương pháp dạy và học phù hợp, thiết thực và hiệu quả.

### **2.2. Cách thức thực hiện sáng kiến:**

Việc vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, thiết kế tiến trình dạy học các bài học hoặc chủ đề dạy học đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, cách xây dựng, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá chuỗi các hoạt động học theo sự định hướng phát triển năng lực người học là rất cần thiết đối với giáo viên trong giai đoạn hiện nay. Khởi động là hoạt động đầu tiên, hoạt động này nhằm giúp học sinh huy động những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của bản thân



về các vấn đề có nội dung liên quan đến bài học mới. Mặt khác hoạt động khởi động sẽ kích thích tính tò mò, sự hứng thú, tâm thế của học sinh ngay từ đầu tiết học. Chính vì vậy, trong quá trình thiết kế, giáo viên phải tìm tòi các hình thức và phương pháp phù hợp, phải linh hoạt, sáng tạo, trong việc tổ chức hoạt động khởi động bài học. Tránh tình trạng hoạt động đơn điệu, nhàm chán, hoặc không tổ chức hoạt động khởi động mà để nó diễn ra một cách tuần tự, cứng nhắc. Sau đây là một số hình thức, phương pháp để tổ chức hoạt động khởi động trong phân môn Lịch sử, mà bản thân tôi đã từng áp dụng trong quá trình dạy học:

### 2.2.1. Khởi động với một tình huống có vấn đề:

**Mục đích:** Giúp học sinh phát triển tư duy, xâu chuỗi vấn đề một cách mạch lạc đồng thời tạo hứng thú cho học sinh vào tiết học mới để khám phá vấn đề còn đang bỏ ngỏ.

**Cách thực hiện:** GV sẽ tạo tình huống học tập dựa trên việc huy động kiến thức, kinh nghiệm của bản thân HS có liên quan đến vấn đề xuất hiện trong tài liệu hướng dẫn học; làm bộc lộ “cái” học sinh đã biết, bỏ khuyết những gì cá nhân học sinh còn thiếu, giúp học sinh nhận ra “cái” chưa biết và muốn biết thông qua hoạt động này. Từ đó, giúp học sinh suy nghĩ và bộc lộ những quan niệm của mình về vấn đề sắp tìm hiểu, học tập.

Ví dụ 1: Khi dạy **Bài 8: Ấn Độ cổ đại (Lịch sử và Địa lý 6- Sách Chân trời sáng tạo)**



Hình 1: Đền Meenakshi.



Hình 2: Tượng Phật



Hình 3: Vẽ Henna



Hình 4: Tượng thần Shiva

- Giáo viên sử dụng hình ảnh kết hợp phiếu KWLH giao nhiệm vụ cho học sinh: *Hình ảnh này gợi cho em biết đến quốc gia nào? (VIDEO, TRÒ CHOI)*

- Cách thức thực hiện:

**Bước 1:** GV giao nhiệm vụ và cho HS

+ Hình ảnh 4 bức tranh trên gợi cho em biết về đất nước/ quốc gia nào?

+ Hoàn thành mục K-W trong

bảng KWLH sau:

**Bước 2:** GV phát phiếu bài tập (KWLH) về chủ đề yêu cầu học sinh điền vào cột K và W.

- HS: thực hiện yêu cầu.

- GV yêu cầu HS lần lượt chia sẻ những được các em biết về đất

K	W	L	H
<p>Hãy viết 3 điều mà em đã biết về quốc gia đó</p>	<p>Hãy viết 2 điều muốn biết thêm khi học quốc gia này</p>	<p>Em đã học được gì về Ấn Độ cổ đại</p>	<p>Nêu ảnh hưởng của chế độ đẳng cấp của Ấn Độ cổ đại tồn tại đến ngày nay</p>
.....	.....	.....	.....

nước, con người Ấn Độ và mong muốn tìm hiểu thêm về nó, các ý kiến không được trùng nhau.

Dựa trên cơ sở ý kiến chia sẻ của HS, GV dẫn dắt HS vào bài mới: Ấn Độ là một trong những cái nôi của nền văn minh nhân loại, được ví là quê hương các tôn giáo. Nền văn minh Ấn Độ ra đời từ khi nào? Dựa trên cơ sở nào? Đất nước và con người Ấn Độ thời cổ đại ra sao? Họ đã đạt thành tựu gì về văn hoá vào thời kì cổ đại? Bài học hôm nay chúng ta cùng nhau khám phá về đất nước huyền bí này nhé!

Ví dụ 2: Khi dạy bài: **Chủ đề chung 1: Các cuộc đại phát kiến địa lý (Lịch sử và Địa lý 7- Sách Kết nối tri thức với cuộc sống):**



- GV dẫn dắt HS phần khởi động với trò chơi mang tên “**Trải nghiệm**”. GV yêu cầu HS nhắm mắt và dẫn:

Nào, hãy thử tưởng tượng thuyền của các em đang lênh đênh giữa biển khơi, không la bàn, không internet, không điện thoại thông minh, cũng chẳng có 1 thiết bị nào kết nối được với đất liền. Các em cảm thấy ra sao?

- Sau đó, GV yêu cầu HS trong thời gian 1 phút các em hãy viết ra một tính từ diễn tả cảm xúc của mình.

- Dựa trên sự chia sẻ của HS, GV dẫn dắt HS vào bài mới: Cô cũng đồng cảm với các em. Trên hết thầy là nỗi sợ. Sợ những đợt sóng dữ dội, sợ những cơn bão biển, những loài thủy quái. Bởi trước biển cả bao la con người chúng ta vô cùng nhỏ bé. Tuy nhiên, các em biết không? Ở những thế kỉ XV- XVII, các thủy thủ đã chiến thắng nỗi sợ. Họ đã vượt qua biển khơi mênh mông, để chinh phục những vùng đất mới. Đã vượt qua vùng an toàn của bản thân để đến với chân trời họ luôn khao khát. Vậy hành trình vượt biển của họ diễn ra như thế nào? Cô mời cả lớp, chúng mình hãy cùng nhau đến với nội dung tiết học ngày hôm nay: Chủ đề chung 1: Các cuộc đại phát kiến địa lý.

2.2.2. *Khởi động với một mẫu chuyện:*

*Mục đích:* Việc mở bài bằng các mẫu chuyện ngắn gọn, súc tích, phù hợp với nội dung sẽ làm HS thích thú, tò mò và trọn vẹn ngay từ đầu.

*Cách thực hiện:* Trong quá trình thiết kế hoạt động khởi động, giáo viên có thể khai thác một số các mẫu chuyện ngắn có liên quan đến bài dạy để dẫn dắt bài nhằm tạo hứng thú cho học sinh tiếp cận kiến thức bài học.

Ví dụ: Khi dạy **Bài 3: Nguồn gốc của loài người (Lịch sử và Địa lý 6- Sách Chân trời sáng tạo)**

- GV yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ học tập giáo viên đưa ra:
- + Nhóm nghệ thuật 1 kể chuyện bằng tranh 3D.
- + Nhóm nghệ thuật 2 đóng kịch truyền thuyết “Bọc trăm trứng”
- Sau đó, GV chia lớp thành 4 nhóm, phát phiếu học tập cho mỗi nhóm. (Bảng phụ). Các nhóm trong thời gian 5 phút hãy dựa vào 2 câu chuyện mà nhóm nghệ thuật thực hiện hoặc đọc câu chuyện cổ tích, thần thoại Việt Nam (và thế giới) giải thích nguồn gốc của loài người của nhóm mình và trả lời các câu hỏi sau:

1. Câu chuyện em vừa đọc giải thích nguồn gốc loài người/sự xuất hiện của con người bắt đầu từ đâu?
2. Ai là người đã tạo ra loài người? Người đó có thật không?
3. Cách giải thích như vậy, theo em điểm nào không hợp lý?
4. Theo em, tại sao người ta lại nghĩ ra các câu chuyện để giải thích về nguồn gốc loài người?

Sau khi trao đổi thảo luận, học sinh cần nhận ra rằng: Những câu chuyện thần thoại cổ tích đó đã phản ánh một thực tế lịch sử là từ xa xưa con người đã rất ý thức về việc tìm hiểu nguồn gốc của tổ tiên mình. Nhưng vì điều kiện hiểu biết và trình độ khoa học thấp kém chưa cho phép họ có thể đưa ra các bằng chứng xác thực về nguồn gốc của loài người. Nhưng hiện nay thì mọi vấn đề đã dần sáng tỏ với sự hỗ trợ của các ngành khảo cổ học, sử học, sinh học... Loài người có nguồn gốc từ một loài vượn người.

### **Câu chuyện số 1:**

“Lúc khởi đầu, Thiên Chúa sáng tạo trời đất. Đất còn trống rỗng, chưa có hình dạng, bóng tối bao trùm vực thẳm, và thần khí Thiên Chúa bay lượn trên mặt nước.



Ngày thứ nhất: Thiên Chúa tạo ra ánh sáng, phân rẽ ánh sáng và bóng tối, gọi ánh sáng là "ngày", bóng tối là "đêm".

Ngày thứ hai: Thiên Chúa tạo ra bầu trời, tạo ra mặt đất, tạo ra nước biển.

Ngày thứ ba: Thiên Chúa tạo ra cây cối thảo mộc.

Ngày thứ tư: Thiên Chúa tạo ra ngôi sao, tạo ra ngày và đêm.

Ngày thứ năm: Thiên Chúa tạo ra sinh vật dưới nước, trên cạn, gia súc, dã thú.

Ngày thứ sáu: Chúa dùng đất sét nặn thành hình người đàn ông đầu tiên là Adam. Sau đó chúa lấy cái xương sườn thứ 6 của Adam để tạo ra người phụ nữ đầu tiên là Eva. Thiên Chúa tạo ra con người theo hình ảnh Thiên Chúa, giống như chúng ta, có nam có nữ. Và ban phúc lành cho họ: Hãy thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời, và muôn loài vạn vật...

Thiên Chúa thấy mọi sự Người đã làm ra quả là rất tốt đẹp!”

(Trích lược, Sáng thế kỷ)

**Câu chuyện thứ 2:**

Ngày xưa ở vùng đất Lạc Việt có vị thần con trai thần Long Nữ, tên Lạc Long Quân kết duyên cùng nàng Âu Cơ thuộc dòng họ Thần Nông xinh đẹp. Về sau, Âu Cơ sinh ra bọc trăm trứng, từ trăm trứng nở ra một trăm người con khôi ngô tuấn tú. Vì Lạc Long Quân không quen sống trên cạn lâu ngày nên hai vợ chồng mỗi người dẫn năm mươi người con lên rừng và xuống biển. Người con trưởng được suy tôn làm vua Hùng trên đất Phong Châu, đặt tên nước là Văn Lang, cứ thế kế tục tới muôn đời sau.  
(Trích truyền thuyết Việt Nam)

2.2.3. Khởi động bằng một hình ảnh, một thước phim, một video có liên quan đến bài học:

**Mục đích:** Hình ảnh, thước phim, video ca nhạc là đồ dùng trực quan không thể thiếu khi tổ chức hoạt động học. Việc sử dụng hình ảnh, video vào hoạt động khởi động sẽ làm cho giờ dạy bớt khô khan, cứng nhắc. Đồng thời tăng tính hấp dẫn đối với nội dung bài học, gây hứng thú học tập cho HS, làm cho việc học trở nên dễ dàng hơn.

**Cách thực hiện:** GV sử dụng sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, trình chiếu cho HS xem một video, một thước phim hoặc những hình ảnh có liên quan đến nội dung bài học; sau đó, sử dụng những câu hỏi hướng vào nội dung của bài để định hướng tư duy cho HS. Trên cơ sở câu trả lời của HS, GV đưa ra nhận xét và khái quát những vấn đề trọng tâm, giúp các em dễ dàng tham gia vào hoạt động học tập.

Ví dụ 1: khi dạy Tiết 2 – Bài 9: **Tình hình kinh tế, văn hóa, tôn giáo trong các thế kỉ XVI – XVIII (Lịch sử và Địa lý 8- Sách Kết nối tri thức với cuộc sống)**

- Để mở đầu tiết học GV yêu cầu HS cùng theo dõi, lắng nghe một đoạn video sau và trả lời câu hỏi: **Đây là loại hình nghệ thuật sân khấu nào?**

- GV đánh giá, nhận xét, dẫn dắt vào bài học: Đúng rồi, giai điệu mà các em vừa theo



dõi là trích đoạn “Thị Màu lên chùa” thuộc vở chèo “Quan Âm Thị Kính”, một trong 7 vở chèo cổ của nghệ thuật sân khấu chèo Việt Nam. Và hát chèo cũng là một loại hình nghệ thuật sân khấu dân gian độc đáo, giữ vị trí quan trọng trong

đời sống sinh hoạt văn hóa tinh thần của người Việt, đặc biệt trong thế kỉ XVI - XVIII. Ở tiết học trước, các em đã biết đất nước ta bị chia cắt do các cuộc chiến tranh xung đột liên miên giữa các tập đoàn phong kiến trong các thế kỉ XVI - XVIII có tác động đến sự chuyển biến về tình hình kinh tế. Vậy, tình hình văn hóa của nước ta trong giai đoạn này có chuyển biến như thế nào? Cô trò chúng ta cùng đến với nội dung tiết học ngày hôm nay.

Ví dụ 2: khi dạy Tiết 1 – **Bài 19: Phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến 1917 (Lịch sử và Địa lý 8- Sách Kết nối tri thức với cuộc sống)**

Xem video, tưởng tượng bằng 5 giác quan em hãy thực hiện nhiệm vụ học tập sau:



- Tai em nghe thấy gì?
- Mắt em nghe thấy gì?
- Mũi em ngửi thấy gì?
- Lưỡi em thấy vị gì?
- Em cảm nhận được gì?

- GV cho học sinh theo dõi video và thực hiện nhiệm vụ học tập giáo viên đưa ra: Em hãy theo dõi video và cảm nhận bằng 5 giác quan của mình để trả lời câu hỏi.

- Trên cơ sở GV nhận xét và dẫn dắt học sinh vào bài: Cuối

thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền. Các đế quốc đua nhau xâm lược các nước châu Á, châu Phi và Mỹ la tinh. Sự xâm lược và bóc lột thực dân làm cho nhân dân các thuộc địa rất khổ cực. Mâu thuẫn giữa các đế quốc với các dân tộc thuộc địa và mâu thuẫn giữa các đế quốc với nhau rất gay gắt. Đó cũng chính là nguyên nhân dẫn đến phong trào yêu nước ở Việt Nam đầu thế kỉ XX. Vậy hôm nay cô trò chúng

Xem video, tưởng tượng bằng 5 giác quan em hãy thực hiện nhiệm vụ học tập sau:



- Thực dân Pháp, phong trào Đông Du, phong trào Duy Tân, Khởi nghĩa Yên Thế...
- Công nhân, nông dân, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, ...
- Mũ cao su, bùn tanh...
- Vị mặn chát của mồ hôi....
- Sự bản cứng hóa của nông dân, khổ cực của công nhân, sự không lối thoát của các giai tầng xã hội đầu thế kỉ XX

ta cùng khám phá nhé!

#### 2.2.4. Khởi động dưới dạng tổ chức trò chơi:

Trò chơi là hoạt động được các học sinh thích thú tham gia vì nó có khả năng lôi kéo sự chú ý và khơi dậy được hứng thú học tập. Các hình thức khởi động

bằng cách tổ chức các trò chơi nhanh như: giải ô chữ may mắn, lật mở miếng ghép, vòng quay kì diệu, Quay lưng giải thích từ khóa.....

*Mục đích:* Giúp cho hoạt động dạy học trở nên sôi nổi, giúp HS có hứng thú, rèn luyện khả năng phản ứng nhanh và sự mạnh dạn, tự tin trước tập thể.

*Cách thực hiện:* Trong tiết học môn Lịch sử các trò chơi thường được GV tổ chức liên quan đến kiến thức của các tiết học trước để HS sẽ được tái hiện kiến thức hay kiểm tra nhận thức của học sinh về những vấn đề liên quan đến bài học mới, làm tiền đề để giáo viên dẫn vào bài một cách hấp dẫn. Sau hoạt động khởi động, GV cần chuẩn bị thêm những lời dẫn vào bài sinh động nhằm kết nối giữa hoạt động khởi động và hoạt động hình thành kiến thức, để các hoạt động học tập được liên mạch, có tác dụng kích thích hứng thú học tập của HS.

#### 2.2.4.1. Quay lưng giải thích từ khóa:

Hai học sinh sẽ ngồi quay lưng lại với nhau, một người sẽ biết được nội dung của từ khóa. Nhiệm vụ của học sinh này là phải giải thích để bạn mình đoán được từ khóa đó là gì. (Lời giải thích không được chứa nội dung từ khóa và không được sử dụng tiếng lóng hoặc ngoại ngữ)

Ví dụ khi dạy **Bài 4: Xã hội nguyên thủy (Lịch sử và Địa lý 6- Sách Chân trời sáng tạo)** GV tổ chức trò chơi:

- Hai người đứng quay lưng vào nhau, một người hướng lên bảng, một người nhìn xuống dưới lớp
- Người nhìn lên bảng sẽ thấy các từ khóa lần lượt xuất hiện và sẽ gợi ý để người còn lại đoán được từ đó.
- Trong phần gợi ý không được sử dụng từ khóa.

#### Các từ khoá

1. Bầy người	4. Bộ lạc	7. Văn hóa	10. Bình đẳng
2. Thị tộc	5. Tổ chức xã hội	8. Đời sống vật chất	
3. Công xã	6. Di chỉ	9. Tinh thần	

- GV tổng kết hoạt động và dẫn dắt vào bài mới: Đây đều là những từ khoá chúng ta đã học ở những bài học trước về sự xuất hiện của loài người và cuộc sống con người thời nguyên thủy. Tuy nhiên xã hội làm chung, ăn chung, hưởng chung trong điều

#### KHỞ ĐỘNG

- Hai người đứng quay lưng vào nhau, một người hướng lên bảng, một người nhìn xuống dưới lớp
- Người nhìn lên bảng sẽ thấy các từ khóa lần lượt xuất hiện và sẽ gợi ý để người còn lại đoán được từ đó.
- Trong phần gợi ý không được sử dụng từ khóa.



#### TỪ KHÓA

1. Bầy người
2. Thị tộc
3. Công xã
4. Bộ lạc
5. Tổ chức xã hội
6. Di chỉ
7. Văn hóa
8. Đời sống vật chất
9. Tinh thần
10. Bình đẳng

kiện cuộc sống bấp bênh ấy rồi sẽ đến hồi kết thúc. Trong bài học ngày hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về sự tan rã của xã hội này và những nguyên nhân đưa tới sự tan rã đó.

#### 2.2.4.2. Trò chơi “Ô chữ lịch sử”:

Trò chơi có thể vận dụng trong hoạt động khởi động để tạo không khí thoải mái cho học sinh hoặc có thể thực hiện trong hoạt động luyện tập để củng cố kiến thức cho học sinh, trò chơi này có thể thực hiện với đại đa số các tiết dạy.

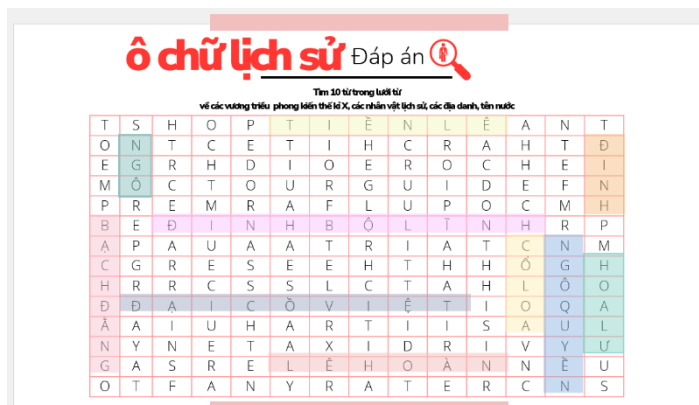
Ví dụ khi dạy Tiết 1 – **Bài 11: Nhà Lý xây dựng và phát triển đất nước (1009 – 1225) (Lịch sử và Địa lý 7- Sách Kết nối tri thức với cuộc sống)**



- GV mời 6 bạn chơi chia thành 2 đội, cả lớp đóng vai là cổ vũ, giám khảo. Mỗi đội được phát 1 bút dạ, khi có hiệu lệnh bắt đầu sẽ tìm từ trong lưới từ cho sẵn. Tìm theo hàng dọc và hàng ngang. Sau 3 phút, tất cả dừng lại. Các nhóm kiểm tra các từ tìm được với đáp án. Nhóm nào

tìm được nhiều từ nhất và nhanh nhất sẽ thắng cuộc. Sau đó một nhóm sẽ trình bày ngắn gọn về tình hình nước ta ở thế kỉ X.

- GV tổng kết hoạt động và dẫn dắt vào bài mới: Thế kỉ X chiến thắng Bạch Đằng do Ngô Quyền lãnh đạo đã kết thúc 1000 năm Bắc thuộc, nhà Ngô được thành lập đóng đô ở Cổ Loa. Sau khi Ngô Quyền mất, đất nước rơi vào “loạn 12 sứ quân” Đinh Bộ Lĩnh đã dẹp



loạn, nhà Đinh được thành lập đóng đô tại Hoa Lư, đặt tên nước là Đại Cồ Việt. Sau khi đó là nhà Tiền Lê được thành lập bởi Lê Hoàn.

#### 2.2.5. Khởi động bằng cách sử dụng bài hát, bài thơ:

**Mục đích:** Khởi động bằng một bài hát, bài thơ giúp vào tiết học vui vẻ, tạo hứng thú cho học sinh. Đồng thời, giúp các em tự tin, tích cực tham gia các hoạt động chung của tập thể. Qua việc múa hát, đọc thơ giúp các em vào tiết học thoải mái hơn, phát huy óc sáng tạo nghệ thuật.

**Cách thực hiện:** Trong quá trình thiết kế hoạt động khởi động, giáo viên có thể khai thác một số bài hát, bài thơ có liên quan đến bài dạy để dẫn dắt bài nhằm tại

hứng thú cho học sinh tiếp cận kiến thức bài học

Ví dụ 1: Khi dạy Tiết 2 – **Bài 14: Nhà nước Văn Lang – Âu Lạc (Tiếp theo)**  
**(Lịch sử và Địa lý 6- Sách Chân trời sáng tạo)**

- Đề tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học. GV yêu cầu học sinh cả lớp hát bài **“Hào khí Việt Nam”**

- Sau khi cả lớp hát xong, GV dẫn dắt vào bài mới: Các con thân mến, từ ngàn xưa có một vùng đất hoang sơ lượn mình bên bờ biển Đông, quanh năm có ánh sáng mặt trời sưởi ấm, một vùng đất trù phú, bao la với những dòng sông hiền hòa, những ngọn núi cao ngất trời. Nhưng cuộc sống thật sự bắt đầu khi Lạc Long Quân và Âu Cơ kết duyên vợ chồng. Đó cũng là câu chuyện truyền thuyết về nguồn gốc con Lạc, cháu Rồng. Và lời bài hát rộn ràng vừa rồi đưa các con đến với không khí hào hùng trong buổi đầu dựng nước và giữ nước của dân tộc. Đó cũng chính là nhà nước Văn Lang – nhà nước đầu tiên trong lịch sử của người Việt cổ mà các con đã học trong tiết trước. Vậy, tiếp nối nhà nước Văn Lang trong dòng chảy của lịch sử dân tộc, các con có biết đó là nhà nước nào không? Để trả lời câu hỏi này, cô trò mình cùng tìm hiểu qua nội dung tiết học hôm nay.

### 3. Kết quả triển khai áp dụng sáng kiến kinh nghiệm:

Qua thời gian triển khai và thực hiện **“Một số biện pháp tạo hứng thú học phân môn Lịch sử cho học sinh thông qua hoạt động khởi động tại trường THCS Thanh Liet”** trong năm học 2023 – 2024, bước đầu đã nhận được những tín hiệu tích cực từ việc áp dụng phương pháp này, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của bộ môn Lịch sử trong nhà trường như chỉ tiêu bộ môn của cá nhân hàng năm luôn đạt và vượt kết hoạch đề ra; Tỷ lệ chất lượng đại trà luôn vượt tỉ lệ chung của trường, chất lượng mũi nhọn luôn thuộc top đầu của trường.

\* **Kết quả về mức độ hứng thú với môn học:**

**Bảng 1- Năm học 2023 – 2024:**

Tổng số HS	Thời điểm	Mức độ hứng thú của học sinh			
		Rất hứng thú	Hứng thú	Bình thường	Không hứng thú
159 HS tham gia khảo sát	Đầu năm học	20 (12,6%)	31 (19,5%)	80 (50,3%)	28 (17,6%)
	Giữa HKII	40 (25,2%)	61 (38,4%)	48 (30,2%)	10 (6,2%)

\* **Kết quả học tập của HS trước khi áp dụng và sau khi áp dụng**

**Bảng 2. Kết quả học tập bộ môn của HS (năm học 2022-2023) trước khi áp dụng**



Lớp	Tổng số HS	Xếp loại							
		Tốt		Khá		Đạt		CB	
		Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%
6A1	46	10	21,7	25	54,4	11	23,9	0	0
6C2	45	7	15,6	18	40	18	40	2	4,4
7B2	42	10	23,8	20	47,6	11	26,2	1	2,4
7C3	40	6	15	15	37,5	17	42,5	2	5
Tổng	173	33	19,1	78	45,1	57	32,9	5	2,9

**Bảng 3. Kết quả học tập bộ môn của HS (HKI, năm học 2023-2024) sau khi áp dụng**

Lớp	Tổng số HS	Xếp loại							
		Tốt		Khá		Đạt		CB	
		Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%
7A1	46	20	43,5	19	41,3	7	15,2	0	0
7C2	45	15	33,3	20	44,4	9	20	1	2,3
8B2	42	22	52,4	15	35,7	5	11,9	0	0
8C3	40	14	35	19	47,5	6	15	1	2,5
Tổng	173	71	41	73	42,2	27	15,6	2	1,1

Như vậy, chất lượng đại trà đã được nâng lên rõ rệt. Điều đó khẳng định được phần nào hiệu quả mang lại từ biện pháp thực hiện, hoạt động mở đầu bài học được thực hiện tốt sẽ giúp học sinh hứng thú và chú ý hơn đối với nội dung bài học, các em sẽ khắc sâu hơn kiến thức được tìm hiểu và khi đã nắm vững được kiến thức các em sẽ hoàn thành tốt bộ môn học

#### **4. Hiệu quả của sáng kiến.**

##### **4.1. Hiệu quả kinh tế:**

Đây là một đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội nên khó định lượng về hiệu quả kinh tế nhưng đề tài này không gây tốn kém về tài chính và có thể áp dụng được rộng rãi trong các trường THCS góp phần đem lại hiệu quả tích cực với cả giáo viên và học sinh.

##### **4.2. Hiệu quả xã hội:**

Với “**Một số biện pháp tạo hứng thú học phân môn Lịch sử cho học sinh thông qua hoạt động khởi động tại trường THCS Thanh Liệt**” sẽ đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển toàn diện năng lực của học sinh, lấy học sinh làm trung tâm.

Quan trọng nhất khi thực hiện thành công biện pháp sẽ góp phần chuyển biến

tích cực thái độ học tập của học sinh trong việc tiếp thu và tìm hiểu kiến thức mới, qua đó nâng cao chất lượng bộ môn Lịch sử.

Bên cạnh đó, giáo viên có thể rèn luyện cho mình những kỹ năng để thực hiện hiệu quả hoạt động mở đầu bài học, giúp cho học sinh không chán nản, mất tập trung và không áp lực hay lo sợ khi vào tiết học mà thay vào đó là sự tích cực, chủ động, thoải mái để tiếp thu kiến thức mà thầy cô truyền đạt.

Đầu xuôi đuôi mới lọt, việc gì cũng vậy ấn tượng ban đầu rất quan trọng, khi thầy cô tạo được ấn tượng tốt cho học sinh thông qua một hoạt động mở đầu thì chắc chắn sẽ tạo sự thích thú và cuốn hút học sinh tự tìm tòi khám phá kiến thức thầy cô đã dẫn dắt.

Hơn nữa, thời đại công nghệ 4.0 việc tìm kiếm các thông tin như tranh ảnh, video, các câu chuyện trên internet cũng khá dễ dàng, nên giáo viên cũng dễ dàng lựa chọn sử dụng cho phù hợp và học sinh cũng có thể tìm hiểu, làm quen trước khi đến lớp.

## **5. Tính khả thi.**

Khi vận dụng linh hoạt các biện pháp trong hoạt động khởi động đã làm cho giờ học sinh động, học sinh hứng thú hơn trong học tập, phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo, không khí lớp học sôi nổi hơn, học đi đôi với hành, học sinh luôn đóng vai trò là trung tâm, phát triển toàn diện và đặc biệt là các em ngày càng yêu thích bộ môn học, không còn tâm lý xem nhẹ bộ môn học chỉ là "môn phụ" nên chất lượng môn học ngày một nâng lên. Chính vì thế tôi nhận thấy đề tài này có thể áp dụng cho các khối lớp không chỉ đối với bộ môn Lịch sử mà cho cả các môn học khác không chỉ chỉ bậc Trung học cơ sở mà cả Trung học phổ thông của huyện nhà góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

## **6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến.**

Đối với “**Một số biện pháp tạo hứng thú học phân môn Lịch sử cho học sinh thông qua hoạt động khởi động tại trường THCS Thanh Liệt**” được áp dụng trong giảng dạy phân môn Lịch sử đối với các lớp 6, 7, 8 được phân công, trong năm học 2023 – 2024, và sẽ được tiếp tục trong những năm tiếp theo.

### III. KẾT LUẬN

#### 1. Kết luận:

Có thể nói hoạt động khởi động có vai trò quan trọng trong việc giúp học sinh tiếp nhận bài học một cách hứng thú, say mê. Đó là một khâu nhỏ, không nằm trong trọng tâm bài học nhưng lại ở vào vị trí đầu bài, có tác dụng đặt nền móng và gắn kết với các phần còn lại mà người dạy không thể bỏ qua. Nhưng để hoạt động này có ý nghĩa thì giáo viên cần linh hoạt, nhạy bén trong cách tổ chức và thực hiện. Việc đa dạng hóa hoạt động khởi động là cần thiết để tạo nên sự hứng khởi trong tâm lí học sinh. Tuy nhiên, cũng không nên vì thế mà quá chú trọng, dành nhiều thời gian cho nó để biến giờ học thành giờ chơi. Ngoài việc chú ý đến hoạt động khởi động, giáo viên cũng cần quan tâm đến các hoạt động khác trong toàn tiết dạy; ngoài việc nâng cao chất lượng bài giảng, người thầy còn cần chú ý đến những biện pháp khác về mọi vấn đề liên quan đến hoạt động học tập của học sinh, có như thế mới có thể nâng cao được chất lượng bộ môn.

#### 2. Kiến nghị:

- **Đối với Phòng Giáo dục:** Hỗ trợ kinh phí từ tăng cường cung cấp các thiết bị, đồ dùng dạy học cần thiết để phục vụ cho việc học tập và giảng dạy. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng để giáo viên có cơ hội học hỏi, cọ xát nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học.

- **Đối với Nhà trường:** Tạo điều kiện để cho giáo viên, học sinh được đi tham quan, học hỏi kinh nghiệm, học tập nâng cao chất lượng dạy và học.

- **Đối với giáo viên trong Nhà trường:** Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, luôn tìm tòi đổi mới các phương pháp dạy học để học sinh hứng thú, say mê học tập.

- **Đối với học sinh:** Cần tích cực học hỏi, tìm tòi, chủ động trong học tập và lĩnh hội kiến thức.

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm “**Một số biện pháp tạo hứng thú học phân môn Lịch sử cho học sinh thông qua hoạt động khởi động tại trường THCS Thanh Liệt**” kính đề nghị Hội đồng khoa học & công nghệ huyện Thanh Trì xem xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp Huyện.

*Thanh Trì, ngày 28 tháng 04 năm 2024*

**Xác nhận của nhà trường**

**Người thực hiện**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Nguyễn Thị Thu Hà**

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách giáo khoa Lịch sử lớp 6,7,8 bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
2. Sách giáo viên Lịch sử lớp 6,7,8 bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
3. Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Lịch sử trường THCS - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
4. Phương pháp dạy học Lịch sử - Trường Đại học sư phạm Hà Nội năm 2005.
5. Giáo trình Tâm lí học giáo dục - Nguyễn Đức Sơn chủ biên - Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
6. Tài liệu gây hứng thú học môn Lịch sử - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.